

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN C
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **22/2021/HNGĐ-ST**
Ngày: 12/10/2021
V/v Tranh chấp ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN C THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Thị Thu Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Hạnh.
Bà Bùi Thị Minh Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Nho Bình – Thư ký Tòa án nhân dân quận C - thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận C - thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Đức Sơn – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận C, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 215/2021/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 06 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 428/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 07 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 491/2021/QĐST-HNGĐ ngày 26 tháng 07 năm 2021, Thông báo về việc mở lại phiên tòa số 641/TB-TA ngày 22/09/2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: **Anh Cao Đức T** - sinh năm: 1984 (có mặt).

ĐKHKTT và chỗ ở: số A ngách B, đường Đ, phường Ô, quận Đ, Hà Nội.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của anh Cao Đức T: luật sư Nguyễn Thị Phương L – Văn phòng luật sư P – Đoàn luật sư thành phố Hà Nội (có mặt).

- Bị đơn: **Chị Đào Thị H** – sinh năm: 1989 (vắng mặt).

ĐKHKTT và chỗ ở: tổ A, phường T, quận C, Hà Nội.

Chị Đào Thị H đã bị Tòa án nhân dân quận C tuyên bố mất tích theo Quyết định số 03/2021/QĐST- DS ngày 15/4/2021.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện xin ly hôn ngày 27/05/2021 nộp trực tiếp tại Tòa án nhân dân quận C và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Cao Đức T trình bày:

- Về tình cảm: tôi và chị Đào Thị H kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND phường T, quận C, Hà Nội ngày 01/12/2015. Sau khi kết hôn, cuộc sống vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn và bất đồng quan điểm, giải quyết nhiều lần không được. Từ đầu năm 2017, chị H đã bỏ về gia đình bố mẹ đẻ và sau đó bỏ nhà đi. Bản thân tôi và hai bên gia đình đã tìm mọi biện pháp liên lạc và tìm kiếm nhưng vẫn không thấy chị H. Hiện nay, gia đình hai bên không ai biết thông tin chị H đang ở đâu. Ngày 15/04/2021, Tòa án nhân dân quận C tuyên bố chị Đào Thị H mất tích theo Quyết định số 03/2021/QĐST-DS. Nay tôi xác định không còn tình cảm với chị H, tôi đề nghị Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với chị H.

- Về con chung: tôi và chị H có 01 con chung là cháu Cao Gia H – sinh ngày: 24/10/2015. Hiện cháu H đang sinh sống cùng với tôi. Ly hôn, tôi có nguyện vọng được nuôi cháu H và không yêu cầu chị H đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: tôi và chị H không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra, tôi không có yêu cầu gì khác.

Chị Đào Thị H vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án nên không lấy được ý kiến của chị H.

Tại phiên tòa hôm nay, anh T vẫn giữ nguyên ý kiến như đã trình bày ở trên.

Quan điểm của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của anh Cao Đức T - luật sư Nguyễn Thị Phương L: Nguyên đơn là anh Cao Đức T xin được ly hôn với chị Đào Thị H đã được Tòa án nhân dân quận C tuyên bố mất tích vào ngày 15/04/2021. Căn cứ khoản 2 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu xin được ly hôn của anh Cao Đức T, giao cháu Cao Gia H cho anh T được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng.

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận C có quan điểm: Trong quá trình khởi kiện, thụ lý hồ sơ và giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tuân thủ đầy đủ, đúng các quy định của pháp luật về trình tự, thủ tục giải quyết vụ án thụ lý vụ án, xác định đúng thẩm quyền và quan hệ pháp luật, tư cách các đương sự, thu thập đầy đủ chứng cứ, thủ tục tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ, niêm yết công khai văn bản theo đúng trình tự, thủ tục, thời gian, địa điểm theo Điều 39, Điều 68, Điều 97, điểm a,b khoản 2 Điều 179 Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát đúng quy định. Đương sự đã thực hiện đúng các quy định tại các điều 70, 71, 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung giải quyết vụ án: Chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn của anh Cao Đức T đối với chị Đào Thị H. Anh Cao Đức T được ly hôn với chị Đào Thị H.

Về con chung: Ly hôn, giao cháu Cao Gia H cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng và không xem xét tiền đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị H.

Về tài sản chung và nợ chung: anh T khai anh và chị H không có, anh không yêu cầu giải quyết nên không đề nghị xem xét.

Sau khi xem xét, đánh giá khách quan toàn diện những tài liệu chứng cứ được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, lời trình bày của đương sự, quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân quận C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Về thẩm quyền giải quyết vụ án: chị Đào Thị H là bị đơn có địa chỉ cư trú cuối cùng tại tổ A, phường T, quận C, Hà Nội, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận C.

Bị đơn chị Đào Thị H đã bị Tòa án nhân dân quận C tuyên bố mất tích theo Quyết định số 03/2021/QĐST- DS ngày 15/4/2021. Trong quá trình giải quyết vụ án xin ly hôn, Tòa án nhân dân quận C đã thực hiện thủ tục niêm yết các văn bản tố tụng đúng quy định tại Điều 177, 179 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân nhận thấy: anh Cao Đức T đăng ký kết hôn với chị Đào Thị H tại UBND phường T, quận C, Hà Nội ngày 01/12/2015 trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu căn cứ Điều 8, Điều 9 Luật hôn nhân gia đình, xét thấy quan hệ hôn nhân giữa anh Cao Đức T và chị Đào Thị H là hợp pháp.

Về yêu cầu xin ly hôn, anh T trình bày: Sau khi kết hôn, cuộc sống vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn và bất đồng quan điểm, giải quyết nhiều lần không được. Từ đầu năm 2017, chị H đã bỏ về gia đình bố mẹ đẻ và sau đó bỏ nhà đi. Hai bên gia đình đã tìm mọi biện pháp liên lạc và tìm kiếm nhưng vẫn không thấy chị H. Hiện nay, gia đình hai bên không ai biết thông tin chị H đang ở đâu. Nay anh xác định không còn tình cảm với chị H. Ngày 15/04/2021, Tòa án nhân dân quận C tuyên bố chị Đào Thị H mất tích theo Quyết định số 03/2021/QĐST-DS. Tại phiên tòa, anh T giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn, vì thực tế hai vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2017 đến nay, chị H đã mất tích nên không có phương án nào có thể hòa giải để vợ chồng đoàn tụ được. Xét mục đích hôn nhân của anh T và chị Thủy không đạt được, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, chị H bỏ nhà đi, không quan tâm gì đến chồng con nên nguyện vọng xin ly hôn của anh T là phù hợp với thực tế, đúng quy định của pháp luật nên căn cứ khoản 2 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn của anh T.

Về con chung: anh T và chị H có 01 con chung là cháu Cao Gia H – sinh ngày: 24/10/2015, từ khi chị H bỏ đi cháu H ở cùng anh . Ly hôn, anh T có nguyện vọng được nuôi cháu H và không yêu cầu chị H đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, từ khi chị H bỏ về nhà bố mẹ đẻ năm 2017 và sau đó bỏ đi đâu không ai biết đến nay thì cháu H vẫn ở cùng với bố là anh T. Nên việc giao cháu H cho anh

T trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với thực tế và đảm bảo quyền lợi cho cháu H. Anh T không yêu cầu chị H đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con là sự tự nguyện của anh và phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Về tài sản chung và nợ chung: anh T khai anh và chị H không có, anh không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về án phí: anh T phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Anh T, chị H có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 2 Điều 56, Điều 81, khoản 3 Điều 82, khoản 2 Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Khoản 1 Điều 28, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn của anh Cao Đức T đối với chị Đào Thị H.

Anh Cao Đức T được ly hôn với chị Đào Thị H.

2. Về con chung: anh T và chị H có 01 con chung là cháu Cao Gia H – sinh ngày: 24/10/2015. Ly hôn, giao cháu Cao Gia H cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng và tạm hoãn đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con đối với chị H cho đến khi có quyết định pháp luật khác thay thế.

Anh T cùng các thành viên gia đình anh T không được cản trở chị H trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

3. Về tài sản chung và nợ chung: anh T và chị H không có, anh không yêu cầu giải quyết nên Tòa không xem xét.

4. Án phí ly hôn sơ thẩm: anh Cao Đức T phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí anh T đã nộp tại biên lai số 0017634 ngày 27/05/2021 của Chi cục thi hành án dân sự quận C. Anh T đã nộp đủ án phí.

Án xử công khai sơ thẩm, anh Cao Đức T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Chị Đào Thị H vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết .

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận C;
- Chi cục THADS quận C;
- Các đương sự;
- UBND phường T, quận C, Hà Nội;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tạ Thị Thu Hương